

Số: 2548/QĐ-KHTN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thay đổi tên đề tài luận án tiến sĩ của nghiên cứu sinh khóa năm 2023

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

Căn cứ Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Quyết định số 1506/QĐ-ĐHQG ngày 14 tháng 11 năm 2022 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt Đề án đổi mới cơ chế hoạt động của Trường Đại học Khoa học tự nhiên giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Quyết định số 166/QĐ-ĐHQG ngày 26 tháng 02 năm 2018 của Giám đốc ĐHQG-HCM về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ;

Căn cứ Quyết định số 2547 /QĐ-KHTN ngày 27/12/2019 của Hiệu trưởng trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM về việc ban hành qui định hình thức trình bày và quy trình bảo vệ luận án tiến sĩ;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Đào tạo Sau Đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận điều chỉnh tên đề tài luận án tiến sĩ cho nghiên cứu sinh khóa năm 2023,

- Danh sách nghiên cứu sinh và tên đề tài luận án đính kèm Quyết định này.
- Tập thể Giảng viên hướng dẫn và thời gian đào tạo không thay đổi.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Đơn vị có liên quan và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, SDH



Trần Lê Quan

**ĐIỀU CHỈNH TÊN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN TIẾN SĨ CỦA NGHIÊN CỨU SINH KHÓA NĂM 2023
TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN, ĐHQG-HCM**

(kèm theo quyết định số: 2548/QĐ-KHTN, ngày 23/9/2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học tự nhiên, ĐHQG-HCM)

Stt	Mã số NCS	Họ và tên NCS	Ngày sinh	Nơi sinh	Ngành	Tên đề tài theo QĐ trúng tuyển	Tên đề tài mới
1	23N11101	Tuấn Nguyễn Hoài Đức	04/10/1983	TP.HCM	Khoa học máy tính	Mô hình học sâu khả diễn giải cho tác vụ gán nhãn ngữ nghĩa trên văn bản y sinh	Mô hình giải thích cho tác vụ gán nhãn ngữ nghĩa Y Sinh
2	23N11102	Phan Hiền	19/06/1980	TP.HCM	Khoa học máy tính	Mô hình học sâu cho định hướng nghề nghiệp và hỗ trợ học tập	Mô hình học sâu cho dự đoán năng lực người học
3	23N12101	Hồ Thị Hoàng Vy	11/05/1985	Đồng Nai	Hệ thống thông tin	Nghiên cứu và đề xuất các phương pháp lọc cộng tác dựa trên láng giềng trong hệ thống tư vấn	Nghiên cứu và đề xuất các phương pháp lọc cộng tác dựa trên lân cận trong hệ thống tư vấn
4	23N12102	Tiết Gia Hồng	20/12/1983	TP.HCM	Hệ thống thông tin	Nghiên cứu và đề xuất các phương pháp tích hợp thông tin cho hệ thống tư vấn	Nghiên cứu và đề xuất các phương pháp tích hợp thông tin cho hệ thống tư vấn dựa trên nhân tố ẩn
5	20N11101	Nguyễn Ngọc Trung	08/07/1979	Sơn La	Khoa học máy tính	Các thuật toán trên đồ thị hình học động	Dự đoán sự kiện trên đồ thị tri thức thời gian
6	23N21102	Phan Hoàng Nam	12/06/1992	Long An	Đại số và Lý thuyết số	Về sự phân tích ma trận theo các giao hoán tử đặc biệt	Về sự phân tích ma trận theo các hoán tử đặc biệt
7	23N28102	Huỳnh Thanh Sơn	27/11/1998	An Giang	Cơ sở toán cho tin học	Mô hình học sâu cho bài toán phân tích và phân đoạn hình ảnh hàm lượng cao ở vi khuẩn	Mô hình phân đoạn ảnh và phân tích đặc tính kháng kháng sinh ở vi khuẩn
8	23N28103	Đoàn Thị Trâm	20/11/1993	Bình Thuận	Cơ sở toán cho tin học	Phân tích và phân khúc khách hàng dựa trên dữ liệu đa phương thức	Phân tích và dự đoán xu hướng khách hàng dựa trên dữ liệu đa phương thức

Stt	Mã số NCS	Họ và tên NCS	Ngày sinh	Nơi sinh	Ngành	Tên đề tài theo QĐ trúng tuyển	Tên đề tài mới
9	23N32101	Lại Thị Hoa	20/10/1990	Bình Phước	Quang học	Nghiên cứu tính chất nhiệt điện của vật liệu khung hữu cơ kim loại và ô xít liên quan bằng các phương pháp quang học	Phân tích cấu trúc và tính chất nhiệt của vật liệu khung hữu cơ kim loại tâm Zirconium (Zr-MOF) và ô xít dẫn xuất dựa trên các phương pháp quang học
10	23N32102	Võ Hữu Trọng	17/11/1996	TP.HCM	Quang học	Nghiên cứu và chế tạo để SERS trên nền vật liệu ZnO pha tạp/ lớp dị thể kết hợp với nano kim loại để phát hiện các chất cấm có trong các loại mỹ phẩm	Nghiên cứu và chế tạo để SERS trên nền vật liệu dị thể ZnO/MO2 kết hợp nano Ag để phát hiện các dược chất trong các loại mỹ phẩm
11	23N33103	Phan Hoài Phương	17/06/1987	TP.HCM	Vật lý nguyên tử và hạt nhân	Phát triển phần mềm đánh giá chất lượng ảnh của thiết bị cắt lớp vi tính dùng trong y tế	Nghiên cứu xây dựng phương pháp đánh giá tự động chất lượng ảnh của thiết bị cắt lớp vi tính y khoa sử dụng thuật toán máy học
12	23N33102	Nguyễn Thị Trúc Linh	13/11/1990	Long An	Vật lý nguyên tử và hạt nhân	Ứng dụng mô phỏng Monte Carlo mạng neutron nhân tạo và kỹ thuật huỳnh quang tia x trong phân tích thành phần mẫu	Phát triển các phương pháp truyền qua và tán xạ sử dụng photon năng lượng thấp để xác định độ dày của tấm vật liệu
13	23N38102	Nguyễn Thị Hồng Thắm	21/10/1990	Bến Tre	Vật lý kỹ thuật	Nghiên cứu ứng dụng học máy (ML) trong xử lý tín hiệu nhằm cải tiến khả năng nhận diện của cảm biến sinh học chỉ thị màu	Nghiên cứu ảnh hưởng của hình dạng hạt nano tới khả năng cảm biến chỉ thị màu
14	23N51101	Nguyễn Hào Trình	06/04/1997	Đồng Tháp	Hóa hữu cơ	Nghiên cứu chuyển hóa carbohydrate thành dẫn xuất furan sử dụng carbon nanotube làm xúc tác	Tổng hợp vật liệu carbon nanotube pha tạp dị nguyên tố ứng dụng làm xúc tác trong chuyển hóa carbohydrate thành các dẫn xuất của furan
15	23N51102	Đoàn Châu Thành Vinh	21/06/2000	Khánh Hòa	Hóa hữu cơ	Điều chế vật liệu carbon từ phụ phẩm nông nghiệp làm xúc tác tổng hợp các dẫn xuất hợp chất furan từ carbohydrate và làm điện cực đối trong pin mặt trời	Điều chế vật liệu carbon biến tính và ứng dụng chuyển hóa carbohydrate thành dẫn xuất furan và làm điện cực trong pin

Stt	Mã số NCS	Họ và tên NCS	Ngày sinh	Nơi sinh	Ngành	Tên đề tài theo QĐ trúng tuyển	Tên đề tài mới
16	23N51103	Nguyễn Thái Thế	22/03/1993	Bình Thuận	Hóa hữu cơ	Tổng hợp một số dị vòng chứa 2 dị nguyên tử nitrogen trong điều kiện hóa học xanh	Tổng hợp một số hợp chất dị hoàn chứa hai nguyên tử nitrogen sử dụng xúc tác chất lỏng ion gắn trên chất mang rắn
17	23N53102	Đậu Trần Ánh Nguyệt	12/01/1982	Đắk Lắk	Hóa lý thuyết và hóa lý	Phát triển cảm biến điện hóa từ vật liệu carbon aerogel sinh khối mang xúc tác oxide kim loại chuyển tiếp ứng dụng trong phân tích các phân tử sinh học	Phát triển cảm biến điện hóa từ vật liệu carbon sinh khối mang nguyên tố kim loại chuyển tiếp ứng dụng trong phân tích các hợp chất có hoạt tính sinh học
18	23N53103	Nguyễn Đoàn Thanh Thủy	01/06/1998	Quảng Nam	Hóa lý thuyết và hóa lý	Biến tính bề mặt điện cực TiO_2 cho các ứng dụng quang điện, cảm biến	Biến tính bề mặt điện cực TiO_2 cho các ứng dụng quang điện hóa
19	23N61102	Nguyễn Đăng Khoa	30/05/1990	Kiên Giang	Hóa sinh học	Nghiên cứu quá trình sinh tổng hợp, hoạt tính kháng khuẩn, kháng viêm và kháng oxi hóa của các acid béo chuỗi ngắn (Short-Chain Fatty Acid-SCFAs) được tạo ra từ quá trình lên men chất xơ của các vi khuẩn probiotic	Nghiên cứu quá trình lên men chất xơ tạo acid béo chuỗi ngắn (SCFA) và hoạt tính kháng viêm, kháng oxy hóa
20	23N63101	Trần Phương Huy	14/06/1994	Tiền Giang	Sinh lý học người và động vật	Các phương pháp can thiệp trong labo hỗ trợ sinh sản nhằm làm tăng tỷ lệ làm tổ của phôi tại Bệnh viện Hùng Vương	Nghiên cứu đề xuất quy trình thụ tinh trong ống nghiệm ở người sử dụng hyaluronic acid, paraffin nặng/nhẹ và nước muối sinh lý
21	23N63102	Huỳnh Trọng Kha	15/06/1994	Long An	Sinh lý học người và động vật	Khảo sát nồng độ oxy trong môi trường nuôi cấy CAPA-IVM	Nghiên cứu ảnh hưởng của Oxy 5% super-GDF9 lên sự trưởng thành noãn non trong quy trình CAPA-IVM ở người và sự biểu hiện của các gene có liên quan

✓

Stt	Mã số NCS	Họ và tên NCS	Ngày sinh	Nơi sinh	Ngành	Tên đề tài theo QĐ trúng tuyển	Tên đề tài mới
22	23N64101	Nguyễn Thị Kim Cơ	09/08/1988	Thừa Thiên Huế	Vi sinh vật học	Tuyển chọn và nghiên cứu đặc điểm di truyền vi khuẩn <i>Bacillus spp.</i> có khả năng sinh chất ức chế <i>Vibrio</i> gây bệnh trên tôm nuôi ở Thừa Thiên Huế	Nghiên cứu đặc điểm sinh hóa và di truyền của chủng <i>Bacillus spp.</i> kháng <i>Vibrio</i> gây bệnh ở thủy sản
23	23N64102	Trần Thị Vân	29/01/1984	Nghệ An	Vi sinh vật học	Nghiên cứu nấm <i>Fusarium oxysporum f.sp.cubense</i> (Foc) và một số vi sinh vật đối kháng với Foc gây bệnh héo vàng trên cây chuối	Nghiên cứu vi sinh vật đối kháng với <i>Fusarium oxysporum f. Sp. cubense</i> TR4 gây bệnh héo vàng trên chuối già (Cavendish)
24	23N64103	Đinh Thị Lan Anh	28/04/1987	Long An	Vi sinh vật học	Nghiên cứu ảnh hưởng của các đuôi dung hợp khác nhau lên sự biểu hiện của protein ở <i>Bacillus subtilis</i> và tính chế protein tái tổ hợp	Nghiên cứu biểu hiện protein tái tổ hợp mang đuôi dung hợp His-NT11 và Car9 ở <i>Bacillus subtilis</i>
25	21N64102	Hoàng Duy Vũ	08/09/1988	Thành phố Hà Nội	Vi sinh vật học	Nghiên cứu phát triển và đánh giá cốm vi sinh có chứa <i>Lactobacillus mang</i> thụ thể tế bào của virus EV71	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng và tính đề kháng kháng sinh của các chủng vi sinh gây bệnh viêm phổi trên trẻ nhỏ ở Tây Nguyên
26	23N67101	Võ Thị Trọng Hoa	19/03/1990	Kon Tum	Công nghệ sinh học	Nghiên cứu phát triển vaccine phòng bệnh gây ra do <i>Staphylococcus aureus</i> sử dụng <i>Bacillus subtilis</i> biểu hiện tiết các protein kháng nguyên	Tạo các kháng nguyên Hla, LukFS-PV và Sdr tái tổ hợp từ <i>S.aureus</i> và đánh giá đáp ứng miễn dịch niêm mạc ở chuột
27	23N67102	Trương Thị Bích Ngọc	07/11/1993	TP.HCM	Công nghệ sinh học	Nghiên cứu đánh giá hoạt tính và cơ chế kháng ung thư của trái chùm đuông (<i>Sphaerocoryne affinis</i>)	Nghiên cứu hoạt tính và cơ chế kháng một số dòng tế bào ung thư người của cao chiết/hợp chất từ trái Chùm đuông (<i>Sphaerocoryne affinis</i> (Teijsm. & Binn.) Ridl)
28	23N71102	Lê Ngọc Năng	09/05/1982	Cà Mau	Địa chất học	Đặc điểm khoáng vật - ngọc học và nguồn gốc loại đá quý trong basalt vùng đông nam bộ, Việt Nam	Đặc điểm khoáng vật, ngọc học và nguồn gốc đá quý liên quan basalt vùng Đông Nam Bộ, Việt Nam

PHÒNG QUẢN LÝ KHOA HỌC

2

Stt	Mã số NCS	Họ và tên NCS	Ngày sinh	Nơi sinh	Ngành	Tên đề tài theo QĐ trúng tuyển	Tên đề tài mới
29	23N71103	Nguyễn Thùy Dung	21/02/1986	Bình Thuận	Địa chất học	Ứng dụng đồng vị Tritium và khí hiếm để giải thích quá trình ô nhiễm Arsenic trong tầng nước nông ở Đồng bằng Sông Cửu Long	Quá trình hình thành và yếu tố tác động tới nồng độ Arsen cao trong nước dưới đất tầng chứa nước Holocene, Đồng bằng Sông Cửu Long
30	23N71104	Nguyễn Thị Trường Giang	01/07/1994	Quảng Nam	Địa chất học	Nghiên cứu, đánh giá giá trị di sản địa chất khu vực huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam phục vụ phát triển bền vững kinh tế xã hội	Nghiên cứu đánh giá giá trị di sản địa chất ở khu vực Đông Nam tỉnh Quảng Nam phục vụ phát triển bền vững kinh tế-xã hội
31	23N71106	Phạm Minh	17/10/1990	Bình Thuận	Địa chất học	Thạch học nguồn gốc các đá xâm nhập và phun trào tây địa khu Kontum, Việt Nam	Thạch luận nguồn gốc đá magma Permi-Trias khu vực tây địa khối Kon Tum, Việt Nam
32	23N81101	Trần Ánh Ngân	03/05/1996	Bến Tre	Môi trường đất và nước	Ô nhiễm và lắng đọng của các độc chất trong môi trường	Nghiên cứu các hợp chất hydrocarbon thơm đa vòng (PAHs) và thủy ngân (Hg) trong bụi mịn, siêu mịn và nước mưa ở TP.HCM: đặc trưng về nồng độ, phân bố và nguồn gốc
33	23N81102	Nguyễn Hoài Phương Duy	01/07/1993	Bến Tre	Môi trường đất và nước	Ứng dụng vật liệu trong xử lý môi trường	Tổng hợp vật liệu zeolite và ứng dụng trong loại bỏ ion kim loại Cs^+ , Sr^{2+} và hơi iodine
34	23N83107	Nguyễn Ngọc Thủy	23/06/1992	TP.HCM	Khoa học vật liệu (KHTN)	Tổng hợp vật liệu siêu hấp thu từ phụ phẩm sinh học - Định hướng ứng dụng thu hoạch nước sạch từ khí quyển	Nghiên cứu chế tạo vật liệu hydrogel trên nền carboxymethyl cellulose/chitosan định hướng ứng dụng thu hoạch nước từ khí quyển
35	23N83108	Nguyễn Tường Vy	03/08/1987	Kiên Giang	Khoa học vật liệu (KHTN)	Nghiên cứu chế tạo vật liệu aerogel từ nanocellulose và graphene oxide định hướng ứng dụng trong lĩnh vực xử lý nước	Nghiên cứu chế tạo vật liệu aerogel trên nền nanocellulose định hướng ứng dụng hấp phụ chất hữu cơ ô nhiễm trong nước

Tổng danh sách có 35 nghiên cứu sinh

(Chữ ký)